

## KINH DUY-MA-CẬT

### QUYỀN HẠ

#### Phẩm 7: QUÁN NHÂN VẬT

Bấy giờ, Đại sĩ Văn-thù-sư-lợi hỏi Trưởng giả Duy-ma-cật:

– Bồ-tát nhìn chúng sinh như thế nào?

Đáp:

– Như nhà ảo thuật nhìn sự việc ảo thuật, Bồ-tát nhìn chúng sinh cũng như vậy.

Như người có trí thấy trăng dưới nước, Bồ-tát nhìn chúng sinh cũng như vậy.

Như người thấy mặt mình trong gương, Bồ-tát nhìn chúng sinh cũng như vậy.

Nói tóm lại là như dọn nắng khi trời nóng, như tiếng vang của âm thanh, như mù trong hư không, như phần không của địa, thủy, hỏa, phong, như các hữu tình đồng như nhau, như hình tướng của không hình tướng, như bậc A-la-hán còn dứt trừ ba kết sử, như bậc Dự lưu còn chấp thấy tự thân, như sở hữu của Như Lai, như sự thấy của hình tượng, như không thân mà thấy thân của bậc đắc định diệt tận, như dấu chim bay trong không gian, như con của Thạch nữ, như cảnh mộng lúc thức giấc, như phiền não khi chưa sinh, như chân nhân còn phải tái sinh, Bồ-tát nhìn chúng sinh cũng như vậy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– Bồ-tát nhìn chúng sinh như vậy rồi làm sao thi hành đức từ?

Trưởng giả Duy-ma-cật đáp:

– Bồ-tát nhìn chúng sinh như huyền như vậy nên biết được vạn pháp cũng như thế, nhưng vẫn giảng nói pháp cho chúng sinh là vì Bồ-tát dùng đức từ để tu chỉ. Tu chỉ mà dùng đức từ là vì không còn sự phát sinh nữa.

Bồ-tát thi hành đức từ không nhiễu loạn vì không còn tỳ vết.

Thi hành đức từ đồng đẳng, vì đồng với ba đường ác.

Thi hành đức từ không tranh cãi, vì không còn chô chấm dứt.

Thi hành đức từ không hai, vì trong ngoài không còn tập khí.

Thi hành đức từ không nóng giận, vì tất cả đều thành tựu.

Thi hành đức từ kiên cố, vì bền chắc như kim cang, không thể phá hủy.

Thi hành đức từ thanh bạch vì bên trong tự tánh đã thanh tịnh.

Thi hành đức từ bình đẳng, vì bình đẳng như hư không.

Thi hành đức từ của Như Lai, vì theo sự giác ngộ đã có.

Thi hành đức từ của Phật-dà vì thức tỉnh cho hàng phàm phu.

Thi hành đức từ tự nhiên vì để tự giác ngộ.

Thi hành đức từ Bồ-đề vì đồng đẳng một vị.

Thi hành đức từ không ai sánh bằng, vì đoạn tuyệt mọi thứ xấu ác.

Thi hành đức từ đại Bi vì dùng pháp Đại thừa để hướng dẫn.

Thi hành đức từ không ng羨 nhìn, vì xem vạn vật như hư không.

Thi hành đức từ bố thí vì không hối tiếc gì cả.

Thi hành đức từ giữ giới, vì giúp mắt sáng cho người phá giới.

Thi hành đức từ nhẫn nhục vì hộ trì cho người và cho mình.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thi hành đức từ tinh tấn vì gánh vác, giáo hóa chúng sinh.  
Thi hành đức từ nhất niệm vì tư duy điều đã suy nghĩ.  
Thi hành đức từ trí tuệ vì để biết đúng thời gian.  
Thi hành đức từ theo phương tiện quyên xảo vì biểu hiện nghe biết tất cả.  
Thi hành đức từ không dưa nịnh vì tâm ý trong sáng, không cầu cạnh.  
Thi hành đức từ không tô điểm, vì tâm không còn đắm chấp.  
Thi hành đức từ vô ngã, vì không còn ý ác.  
Thi hành đức từ an vui để mong đạt đến giác ngộ.

Đức từ của Bồ-tát là thành lập an ổn lớn.

Đại sĩ Văn-thù hỏi:

– Đức bi là thế nào?

Trưởng giả Duy-ma-cật thưa:

– Bồ-tát tạo lập công đức tu tập hoàn tất, chỉ vì mọi người.

Hỏi:

– Đức hỷ là thế nào?

Đáp:

– Bố thí cho mọi người không hối hận.

Hỏi:

– Đức xả là thế nào?

Đáp:

– Là làm lợi ích cho tất cả.

Hỏi:

– Sinh tử là đáng sợ, Bồ-tát lấy gì để chế ngự?

Đáp:

– Đối với sự sợ hãi về sinh tử thì Bồ-tát dùng ý chí của Đức Thế Tôn để chế ngự.

Hỏi:

– Muốn xây dựng đại pháp của bậc Thánh thì nên xây dựng như thế nào?

Đáp:

– Muốn xây dựng đại pháp của bậc Thánh thì phải đồng đẳng với tất cả để hóa độ chúng sinh.

Hỏi:

– Muốn độ thoát chúng sinh thì phải trừ cái gì?

Đáp:

– Muốn độ thoát chúng sinh thì phải trừ phiền não cho họ.

Hỏi:

– Muốn trừ phiền não cho họ thì phải đi theo cái gì?

Đáp:

– Đã trừ phiền não cho họ rồi thì nên ứng hợp với tự nhiên.

Hỏi:

– Thi hành những gì để ứng hợp với tự nhiên.

Đáp:

– Không sinh, không diệt là ứng hợp với tự nhiên.

Hỏi:

– Không sinh những gì, không diệt những gì?

Đáp:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Bất thiện thì không sinh, thiện thì không diệt.

Hỏi:

–Thiện với bất thiện lấy gì làm gốc?

Đáp:

–Thiện với bất thiện lấy thân làm gốc.

Hỏi:

–Thân lấy gì làm gốc?

Đáp:

–Thân lấy tham dục làm gốc.

Hỏi:

–Tham dục lấy gì làm gốc?

Đáp:

–Tham dục lấy xen tạp không chân thật làm gốc.

Hỏi:

–Xen tạp không chân thật lấy gì làm gốc?

Đáp:

–Lấy không trú làm gốc.

Như vậy, thưa Nhân giả! Gốc của không trú thì không có chỗ làm gốc, từ gốc của không trú mà lập nên tất cả pháp.

Bấy giờ, trong phòng của Trưởng giả Duy-ma-cật nghe các bậc Thượng nhân nói chuyện, có một Thiên nữ liền hiện thân, đem hoa trời rải trên các Bồ-tát và đại đệ tử. Hoa đến các vị Bồ-tát thì theo ý mình, còn đến các vị đại đệ tử thì không rơi. Các vị đại đệ tử dùng thần lực phỉ bỏ nhưng không phỉ bỏ được.

Thiên nữ hỏi Hiền giả Xá-lợi-phất:

–Tại sao các Hiền giả phải phỉ bỏ hoa này?

Hiền giả Xá-lợi-phất đáp:

–Vì hoa ấy không đúng pháp nên phải phỉ bỏ.

Thiên nữ thưa:

–Chẳng phải vậy. Hoa này đúng pháp, vì sao Hiền giả bảo là không đúng pháp? Chỉ do Hiền giả cho là không đúng nên thành không đúng pháp thôi. Xin Hiền giả hãy nhìn các vị Bồ-tát, hoa không dính nơi thân vì đã đoạn tuyệt tất cả chỗ đúng pháp hay không đúng pháp? Ví như người đàn ông khi sơ thì hàng phi nhân hại được. Đệ tử sơ sinh tử nên các thứ sắc, thanh, hương, vị, xúc hại được. Bậc lìa sơ hại rồi thì năm dục không làm gì nổi. Tập quán kết sử chưa hết thì hoa dính vào thân. Tập quán kết sử hết rồi thì hoa không thể vướng mắc.

Hiền giả Xá-lợi-phất hỏi:

–Thiên nữ ở trong phòng này đã bao lâu?

Thiên nữ thưa:

–Con ở trong phòng này lâu bằng thời gian Hiền giả giải thoát.

Hỏi:

–Ở lâu đến như vậy sao?

Đáp:

–Hiền giả giải thoát cũng lâu như vậy sao?

Hiền giả Xá-lợi-phất lặng thinh không trả lời.

Thiên nữ hỏi:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

– Tại sao bậc Đại trí kỳ cựu mà lặng thinh?

Đáp:

– Vì chân giải thoát siêu việt mọi ngôn ngữ, văn tự nên tôi không biết nói thế nào.

Thiên nữ thưa:

– Nếu Hiền giả dựa vào ngôn ngữ văn từ để nói về giải thoát thì tất cả tướng trạng của ngôn ngữ văn tự cũng là giải thoát. Vì sao là giải thoát? Vì không trong, không ngoài, không hai bên để thủ đắc. Ngôn ngữ, văn tự cũng không trong, không ngoài, không hai bên để thủ đắc.

Do vậy, kính bạch Hiền giả! Xin đừng dùng văn tự để nói về giải thoát. Vì sao? Vì tất cả pháp đều từ đó mà đạt giải thoát.

Hỏi:

– Chứ không phải do không dâm nộ si mà giải thoát sao?

Thiên nữ đáp:

– Người rất kiêu mạn thì không cần nói như vậy để giải thoát. Còn người không kiêu mạn thì bản thể của dâm nộ si là giải thoát.

Hiền giả Xá-lợi-phất khen:

– Lành thay! Lành thay! Thiên nữ đạt gì, chứng gì mà biện luận hay như vậy?

Thiên nữ thưa:

– Con không đắc, con không chứng, biện luận mới được như vậy. Vì nếu có đắc, có chứng thì đối với các pháp tự nhiên thành kẻ tăng thượng mạn.

Hiền giả Xá-lợi-phất hỏi:

– Trong ba thừa, chí nguyện của Thiên nữ cầu thừa nào?

Thiên nữ thưa:

– Hành theo pháp đệ tử thì đi theo pháp đệ tử. Hành theo pháp Duyên giác thì mắt thấy được đạo. Cầu Đại thừa thì tự mình thực hành đại Bi. Như vào rừng chiên-dàn thì chỉ ngửi hương thơm của chiên-dàn, không ngửi hương thơm gì khác. Cũng như vậy, kính bạch Hiền giả! Ở trong phòng hương thơm công đức của Phật thì không thích hương thơm của Thanh văn, Duyên giác. Nếu Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương, Thiên, Long, Quỷ thần được vào phòng này, nghe Chánh sĩ thuyết pháp thì ai cũng thích hương thơm mỹ đức của Phật, hoàn toàn không còn ưa thích hương thơm dục lạc.

Xưa, khi Bồ-tát phát tâm xuất gia, con ở trong phòng này mười hai năm, không nghe nói về pháp Thanh văn, Duyên giác, chỉ nghe về pháp Bồ-tát thù diệu là đại Từ, đại Bi và những sự chưa nhóm công đức bất khả tư nghị của pháp Phật.

Kính bạch Hiền giả Xá-lợi-phất! Phòng này thường có tám pháp tự nhiên chưa từng có, để biểu hiện giáo hóa. Tám pháp đó là:

Phòng này ngày cũng như đêm thường chiếu soi bằng ánh sáng màu hoàng kim, dùng trí tuệ để thấy Phật, không dùng ánh sáng của mặt trời, mặt trăng để vui chơi. Đó là sự chưa từng có thứ nhất.

Vào phòng này và ở trong đó thì không còn tất cả sự cầu uế của dâm nộ si. Đây là sự chưa từng có thứ hai.

Phòng này thường có Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương và các Bồ-tát ở cõi khác tới hội họp. Đó là sự chưa từng có thứ ba.

Phòng này thường nghe giảng thuyết, chỉ dẫn về sáu pháp Ba-la-mật và các pháp bất thoái. Đó là sự chưa từng có thứ tư.

Phòng này thường tấu âm nhạc bậc nhất của chư Thiên, phát ra vô lượng âm thanh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giáo pháp để giáo hóa. Đó là sự chưa từng có thứ năm.

Phòng này có bốn kho tàng lớn chứa đầy bảo vật, chu cấp cùng khắp. Người nghèo thiếu cầu xin thì được vô tận. Đó là sự chưa từng có thứ sáu.

Phòng này có Đức Như Lai Thích-ca Văn, Đức A-súc, Đức Bảo Thủ, Đức Nhạo Hân, Đức Bảo Nguyệt, Đức Bảo Tịnh, Đức Vô Lượng, Đức Cố Thọ, Đức Sư Tử Hưởng, Đức Tuệ Tác Tư. Các Đức Như Lai ấy, nếu bậc Chánh sĩ này nghĩ tới, nói đến thì các vị liền hiện ra. Các Đức Như Lai hiện ra giảng nói về việc của Phật, tất cả đều vui thích. Đó là sự chưa từng có thứ bảy.

Phòng này thanh tịnh, thường hiện bày cung điện đẹp đẽ của chư Thiên và tịnh độ trang nghiêm của chư Phật. Đó là pháp tự nhiên chưa từng có thứ tám.

Như vậy, kính bạch Hiền giả! Phòng này thường thể hiện đúng tám sự chẳng thể nghĩ bàn như thế. Có ai nghe thấy được những sự chẳng thể nghĩ bàn như vậy mà lại bỏ để học pháp Thanh văn?

Hiền giả Xá-lợi-phất hỏi Thiên nữ:

– Vì sao Thiên nữ không chuyển thân nữ?

Thiên nữ thưa:

– Mười hai năm con đã dùng thân nữ, cầu tìm mà được. Như vậy, tướng nữ nhân cũng là huyễn ảo. Xét về thế gian cũng như vậy, thế mà Hiền giả còn hỏi con sao không chuyển thân nữ.

Hiền giả Xá-lợi-phất nói:

– Quán các thân đều chẳng có.

Thiên nữ thưa:

– Thưa Hiền giả! Đúng như vậy! Tất cả các pháp cũng không có sự lập thành. Sao Hiền giả lại hỏi con không chuyển thân nữ?

Khi ấy, Thiên nữ liền dùng thần lực biến hóa, làm cho Hiền giả Xá-lợi-phất giống như Thiên nữ, còn Thiên nữ thì biến hóa thành như Hiền giả Xá-lợi-phất. Hóa hiện xong rồi, hỏi:

– Thế nào, thưa Hiền giả, vì sao lại chuyển làm thân nữ ấy?

Hiền giả Xá-lợi-phất, qua hình dáng Thiên nữ, nói:

– Tôi không biết chuyển cách nào mà thành ra thân nữ này.

Thiên nữ thưa:

– Kính thưa Hiền giả! Nếu có thể chuyển thân người nữ này thì tất cả người nữ cũng chuyển được. Nếu họ không phải là nữ thì ngay nơi thân nữ cũng không thấy là thân nữ. Các người nữ tuy là thân nữ, nhưng không phải là nữ, cũng không phải thấy biết là nữ. Lại, như Phật dạy: “Tất cả các pháp chẳng phải nữ, chẳng phải nam.”

Khi ấy, thân Xá-lợi-phất trở lại như cũ.

Thiên nữ thưa:

– Kính thưa Hiền giả! Duyên nào làm ra tướng nữ ấy?

Hiền giả Xá-lợi-phất nói:

– Tôi không làm ra, cũng không phải là không làm ra.

Thiên nữ thưa:

– Cũng như vậy, thưa Hiền giả! Các pháp không phải là làm ra, cũng không phải là không làm ra. Không phải làm, không phải không làm. Đó là lời Phật đã dạy.

Hiền giả Xá-lợi-phất hỏi Thiên nữ:

– Thiên nữ chết ở đây sẽ sinh đến đâu?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Thiên nữ đáp:

–Phật hóa sinh ở đâu thì con sinh ở đó.

Hiền giả Xá-lợi-phất hỏi:

–Như Phật hóa sinh thì không phải là chết và sinh.

Thiên nữ thưa:

–Chúng sinh cũng vậy, cũng không chết và sinh.

Hiền giả nói:

–Thiên nữ bao lâu nữa thì thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Thiên nữ thưa:

–Bao lâu tất cả hàng phàm phu chứng đắc pháp thì con mới chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Hỏi:

–Sao lại nói là bao lâu tất cả hàng phàm phu chứng đắc pháp? Há có việc đó sao?

Thiên nữ đáp:

–Đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cũng không có việc đó. Vì sao? Vì Phật không có sự thành lập, vậy nên không có sự thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Hiền giả Xá-lợi-phất nói:

–Hiện nay chư Phật đang đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và các vị đã đắc, sẽ đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác như số cát sông Hằng, thì gọi đó là gì?

Thiên nữ đáp:

–Đây là dùng lời lẽ, chữ nghĩa mà nói chứ không phải là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác có quá khứ, vị lai, hiện tại. Ba đường... cũng như vậy. Kính bạch Hiền giả!

Hiền giả đắc đạo như thế nào?

Hiền giả Xá-lợi-phất nói:

–Sự đắc ấy là không còn mê lầm.

Thiên nữ nói:

–Đúng như vậy! Thưa Hiền giả! Con thành Phật cũng đem cái chưa thành kia mà thành Chánh giác.

Lúc ấy, Trưởng giả Duy-ma-cật thưa với Hiền giả Xá-lợi-phất:

–Vị Thiên nữ này đã phụng sự chín mươi hai ức Đức Phật, trí tuệ, thần thông đã hiểu rõ, chí nguyện đã đầy đủ, đã đắc pháp nhẫn, không còn thoái lui, bản nguyện và việc làm đúng như lời nói, tùy theo ý muốn có thể hóa hiện.

M